

Bản án số: 212/2023/HS-ST
Ngày: 26-9-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Văn Quyết.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Thành Vân.

2. Ông Lò Văn Viễn.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Lý Thị Tỳ Linh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sông Mã.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên tòa:*
Ông Trần Thanh Quân – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 205/2023/TLST-HS ngày 25 tháng 7 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 213/2023/QĐXXST-HS ngày 15/9/2023, đối với bị cáo:

1. Sộng Thị S, tên gọi khác: Sộng Thị S1, sinh năm 1981; nơi cư trú: Bản C, xã H, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ giáo dục phổ thông: Không biết chữ; dân tộc: Mông; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Sòng A L (đã chết) và con bà: Lầu Thị S; chồng: Lầu Chống L, có 02 người con, con lớn nhất sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 25/02/2016, Tòa án nhân dân huyện Sông Mã xử phạt 06 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/7/2023 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

2. Lầu Xông L, tên gọi khác: Không, sinh năm 1967; nơi cư trú: Bản C, xã H, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ giáo dục phổ thông: Không biết chữ; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không;

quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lầu Bả C và con bà: Sông Thị S (đều đã chết); vợ: Sông Thị C, có 03 người con, lớn sinh năm 1995, nhỏ sinh năm 2005; tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Ngày 28/02/2012, Tòa án nhân dân huyện Sông Mã xử phạt 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/5/2023 cho đến nay. Có mặt tại phiên toà.

3. Lò Văn T, tên gọi khác: Không, sinh năm 1977; nơi cư trú: Bản N, xã M, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ giáo dục phổ thông: 4/12; dân tộc: Lào; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lò Văn B và con bà: Lò Thị C (đều đã chết); vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Về nhân thân:

- Ngày 20/5/1999, Tòa án nhân dân huyện Sông Mã xử phạt 28 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

- Ngày 25/7/2006, Tòa án nhân dân huyện Sốp Cộp xử phạt 39 tháng tù giam về các tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy; tội Trộm cắp tài sản; tội Trốn khỏi nơi giam giữ.

- Ngày 26/11/2015, Tòa án nhân dân huyện Sốp Cộp xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

- Ngày 30/8/2017 Công an huyện Sốp Cộp xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Ngày 07/02/2018 Tòa án nhân dân huyện Sốp Cộp xử phạt 24 tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/6/2023 cho đến nay. Có mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 10 phút ngày 30/5/2023, tổ công tác Công an xã Hlăm nhiệm vụ phòng chống ma túy tại bản Co Mạ, xã Huổi Một, huyện Sông Mã đã đến nhà Sông Thị S, sinh năm 1982 thì S không có mặt tại nhà. Lúc này trong bếp nhà S có Lầu Xông L, sinh năm 1967 trú cùng bản Co Mạ đang có biểu hiện sử dụng trái phép chất ma túy. Tổ công tác kiểm tra phát hiện tại túi áo đang mặc của L có 01 gói nilon màu xanh bên trong chứa chất bột liên kết màu trắng và

mảnh viên nén màu hồng (*Lử khai nhận là Heroine và Hồng phiến*) mục đích cất giấu sử dụng. T tại nền đất vị trí Lử ngôi 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa chất bột liên kết màu trắng nghi là Heroine là của L mang theo và 01 viên nén màu hồng, L khai nhận mảnh viên nén màu hồng và viên nén màu hồng nghi là Hồng phiến là của Sộng Thị S (chủ nhà) mang ra để sử dụng S sử dụng và bán. T giữ 01 bầu tự chế được làm bằng chai nhựa; 01 bật lửa ga màu đỏ hiệu Thống Nhất, 01 mảnh giấy bạc. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang T giữ và niêm phong vật chứng. Cùng ngày Công an xã Hxét thấy không Tộc thẩm quyền nên đã chuyển hồ sơ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã để giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 31/5/2023, tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã đã thành lập hội đồng mở niêm phong, cân tịnh xác định khối lượng vật chứng và trích mẫu giám định, kết quả:

+ Mảnh màu hồng trong gói nilon màu xanh có khối lượng là 0,049 gam, trích hết làm mẫu giám định ký hiệu A1. Số bột liên kết màu trắng trong gói nilon màu xanh có tổng khối lượng 0,46 gam, trích 0,05gam làm mẫu giám định ký hiệu A2, còn lại 0,41gam làm vật chứng lưu kho ký hiệu L1.

+ 01 viên nén màu hồng trong túi nilon màu trắng có khối lượng là 0,09 gam, trích hết làm mẫu giám định ký hiệu A3. Cân tịnh số bột liên kết màu trắng trong gói nilon màu trắng có khối lượng 0,18 gam, trích 0,05gam làm mẫu giám định ký hiệu là A4, còn lại 0,13gam lưu kho ký hiệu L2.

Kết luận giám định số 1243/KL-KTHS ngày 31/5/2023 của Phòng Kỹ Tật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: *"Mẫu ký hiệu A1, A3 gửi giám định đều là ma túy; loại Methamphetamine; tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là A1= 0,049 gam; A3 = 0,09 gam.*

Mẫu ký hiệu A2, A4 gửi giám định là ma túy; loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất. Khối lượng của mẫu gửi giám định là A2 = 0,05 gam; A4 = 0,05 gam.

Tổng khối lượng ma túy T giữ là 0,139 gam; loại Methamphetamine và 0,64 gam; loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất".

Ngày 04/6/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã ra Quyết định khởi tố vụ án, Quyết định khởi tố bị can đối với Lầu Xông Về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ điều tra vụ án Lầu Xông Về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Hồi 07 giờ 30 phút ngày 18/6/2023, tổ công tác Công an huyện Sông Mã đến nhà Sòng Thị S, sinh năm 1981, nơi cư trú bản Co Mạ, xã Huổi Một, huyện Sông Mã tiếp tục để triệu tập S làm việc. Khi tổ công tác đến nhà S phát hiện trong nhà có một người đàn ông lạ mặt, người đàn ông khai nhận là Lò Văn T, sinh năm 1977, nơi cư trú bản Nà Khoang, xã Mường Và, huyện Sốp Cộp vừa đến nhà S mua ma túy để sử dụng. Tổ công tác tiến hành kiểm tra phát hiện túi quần bên trái đang mặc của T có một gói nilon màu trắng bên trong chứa một viên nén màu hồng và chất bột liên kết màu trắng (*T khai nhận là Heroine và Hồng phiến*) vừa mua được của S với giá 50.000 đồng. Trước khi tổ công tác đến, S đã ra khỏi nhà T không biết S đi đâu. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với T, T giữ và niêm phong vật chứng.

Ngày 18/6/2023, tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã đã thành lập hội đồng mở niêm phong, cân tịnh xác định khối lượng vật chứng và trích mẫu giám định, kết quả:

01 viên nén màu hồng có khối lượng 0,09 gam, trích hết làm mẫu giám định ký hiệu T1.

Số bột liên kết màu trắng T giữ có khối lượng 0,14 gam, trích hết làm mẫu giám định ký hiệu T2.

Kết luận giám định số 1540/KL-KTHS ngày 20/6/2023 của Phòng Kỹ Tật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận:

*“Mẫu ký hiệu T1 gửi giám định là ma túy; Loại Methamphetamine; Khối lượng của mẫu giám định là **0,09 gam**.*

*Mẫu ký hiệu T2 gửi giám định là ma túy; Loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất; Khối lượng của mẫu gửi giám định là **0,14 gam**.*

*Tổng khối lượng ma túy T giữ là **0,09 gam**; Loại Methamphetamine và **0,14 gam**; Loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất”.*

Ngày 25/6/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã ra Quyết định khởi tố vụ án, Quyết định khởi tố bị can đối với Lò Văn T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào yêu cầu điều tra vụ án Lầu Xông L, Lò Văn T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Hồi 19 giờ ngày 18/7/2023 tổ công tác Công an huyện Sông Mã phối hợp với Công an xã Hlăm nhiệm vụ tại bản Co Mạ, xã Huổi Một, huyện Sông Mã đến nhà Sộng Thị S, sinh năm 1981. Quá trình đến nhà S đang ở nhà, qua làm việc S thừa nhận có sử dụng trái phép chất ma túy. Tổ công tác yêu cầu S giao nộp những đồ vật liên quan đến tội phạm ma túy nên S đã lấy ra từ túi vải đang đeo trên người ra 02 gói nilon màu hồng (*gói nilon màu hồng thứ nhất chứa 07 viên nén màu hồng, gói nilon màu hồng thứ hai chứa 02 viên nén màu hồng*) S khai nhận là Hồng phiến mục đích cất giấu sử dụng và bán lẻ kiếm lời. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang T giữ và niêm phong vật chứng; T giữ 01 bật lửa ga màu đỏ hiệu THONG NHAT; 01 mảnh giấy bạc đã bị cháy sém, 01 túi vải hoa văn màu đỏ xanh đã bị rách. Cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã ra Lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của S. Kết quả không T giữ tài liệu đồ vật.

Ngày 20/7/2023 tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã đã thành lập hội đồng mở niêm phong, tiến hành cân tịnh khối lượng vật chứng và trích mẫu giám định, kết quả:

07 viên nén màu hồng trong gói nilon màu xanh thứ nhất có khối lượng 0,64 gam, trích 01 viên có khối lượng 0,09 gam làm mẫu giám định ký hiệu S1, còn lại 06 viên có khối lượng 0,55 gam lưu kho ký hiệu L1.

02 viên nén màu hồng trong gói nilon màu xanh thứ hai có khối lượng 0,18 gam, trích 01 viên có khối lượng 0,09 gam làm mẫu giám định ký hiệu S2, còn lại 01 viên có khối lượng 0,09 gam lưu kho ký hiệu L2.

Kết luận số 1805/KL-KTHS ngày 24/7/2023 của Phòng kỹ Tật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: "*Mẫu ký hiệu S1, S2 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng của mẫu gửi giám định là S1 = **0,09 gam**, S2 = **0,09 gam**. Tổng khối lượng ma túy T giữ là **0,82 gam** loại Methamphetamine.*"

Ngày 24/7/2023, tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã cho Sộng Thị S nhận diện qua ảnh của Lầu Xông L và Lò Văn T, kết quả:

Đối với Lầu Xông L, S nhận diện chính xác và khẳng định S là người cung cấp 01 viên hồng phiến, tẩu tự chế, một mảnh giấy bạc và bật lửa cho Lầu Xông L sử dụng ma túy tại nhà S vào ngày 30/5/2023.

Đối với Lò Văn T, S nhận diện chính xác và khẳng định S là người bán 01 gói nilon màu trắng bên trong chứa 01 viên hồng phiến và Heroine với giá 50.000 đồng và cung cấp mảnh giấy bạc, bật lửa ga cho T sử dụng ma túy tại nhà S vào ngày 18/6/2023.

Như vậy lời khai của Sông Thị S là phù hợp với nội dung lời khai ban đầu của Lầu Xông Lữ, Lò Văn T.

Ngày 26/7/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã ra Quyết định khởi tố vụ án, Quyết định khởi tố bị can đối với Sông Thị S (Sông Thị S1) về tội Mua bán trái phép chất ma túy, quy định khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự và tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, quy định khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự. Ngày 18/8/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã ra Quyết định nhập vụ án hình sự để điều tra.

Quá trình điều tra xác định được như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 29/5/2023, Sông Thị S một mình đi bộ từ nhà ở bản Co Mạ đến nhà Lầu Bả D trú tại bản K, cùng xã H, huyện Sông Mã để mua ma túy về sử dụng và bán kiếm lời, khi đi S mang theo số tiền 50.000 đồng. Khi đến nhà, S gặp Dê qua trò chuyện, S hỏi mua 50.000 đồng Hồng phiến thì được Dê đồng ý nhận tiền rồi lấy từ trong người ra đưa cho S 01 gói nilon màu xanh bên trong có chứa 03 viên Hồng phiến, S nhận lấy gói Hồng phiến rồi đi về nhà. Đến nhà, S bỏ ra 01 viên Hồng phiến sử dụng bằng hình thức đốt hít qua tẩu tự chế vào cơ thể, 02 viên Hồng phiến còn lại S dùng mảnh nilon màu hồng gói lại như ban đầu cất giấu vào trong chiếc túi vải đeo ở trên người.

Đến 08 giờ ngày 30/5/2023, có Lầu Xông L đi bộ từ nhà ở bản C đến bản K, cùng xã H, huyện Sông Mã để tìm mua ma túy sử dụng cho bản thân, khi đi L mang theo số tiền 200.000 đồng. Đến bản K, L gặp một người đàn ông dân tộc Thái không quen biết đang đi bộ ở đường, qua trò chuyện L hỏi mua được 01 gói Heroine được gói bằng mảnh nilon màu trắng với giá 200.000 đồng. Mua được ma túy, L cất giấu ở trong túi áo trước ngực bên trái đang mặc rồi đi bộ về bản Co Mạ, xã Huổi Một. Đến khoảng 09 giờ cùng ngày, L đến nhà S chơi, khi đến nhà S, L mang theo gói Heroine vừa mua được nhưng không nói cho S biết. S và L ngồi nói chuyện một lúc thì L xin Hồng phiến từ S để sử dụng. Do S và L có tình cảm yêu đương với nhau nên S lấy 01 gói nilon màu xanh bên trong có chứa 02 viên Hồng phiến ra đưa cho L và bảo cho L 01 viên, còn 01 viên để lại cho S sử dụng. S lấy bật La ga, mảnh giấy bạc và tẩu nhựa tự chế ra đưa cho L sử dụng trước, rồi S lấy quần áo đi tắm. L ngồi một mình tại bếp nhà S, rồi bỏ gói Heroine của L ra để trên nền nhà, L chia 01 viên Hồng phiến ra thành 02 mảnh, lấy 01 mảnh Hồng phiến và trích lấy một phần nhỏ Heroine ra sử dụng

bằng hình thức hút qua tàu tự chế vào cơ thể. Sử dụng xong, L trích lấy một phần Heroine để trên mảnh nilon màu xanh rồi gói cùng 01 mảnh Hồng phiến thành 01 gói và cất giấu vào trong túi áo bên trái trước ngực đang mặc, còn lại 01 viên Hồng phiến để lại cho S thì L cất vào trong gói nilon màu trắng có chứa Heroine để trên nền nhà. Lúc này tổ công tác của Công an huyện Sông Mã đến làm nhiệm vụ kiểm tra phát hiện bắt quả tang đối với Lữ, tổ công tác T giữ và niêm phong vật chứng. S nghe tin được L bị bắt tại nhà mình nên S đã bỏ trốn lên nương của gia đình ở bản Co Mạ, xã Huổi Một, huyện Sông Mã.

Đến 18 giờ ngày 17/6/2023, Lò Văn T một mình điều khiển xe mô tô Win không biển kiểm Sát đi từ nhà ở bản N, xã M, huyện Sốp Cộp đến nhà Sộng Thị S hỏi mua Heroine và Hồng phiến. Do trời tối nên S hẹn T sáng mai mới có rồi T đi sang nhà hàng xóm của S xin ngủ nhờ. Đến khoảng 05 giờ sáng ngày 18/6/2023, S đi bộ lên nhà Lầu Bả D ở bản K, xã H, huyện Sông Mã để mua ma túy, khi đi S mang theo số tiền 300.000 đồng. Khi đến nhà D, S hỏi D mua 30.000 đồng Heroine, còn lại 270.000 đồng mua Hồng phiến thì được D đồng ý nhận tiền và lấy từ trong người ra đưa cho S 01 gói nilon màu trắng bên trong có chứa Heroine và 01 gói nilon màu hồng bên trong chứa Hồng phiến. S nhận lấy hai gói ma túy rồi đi bộ về nhà. Một lúc sau, T đến đưa cho S 01 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng, S nhận lấy tiền rồi đi ra ngoài trích một phần Heroine và 01 viên Hồng phiến dùng mảnh nilon màu trắng gói lại rồi đi vào trong nhà đưa cho T, T nhận lấy ma túy. Số Heroine còn lại, S để ở trên mảnh giấy bạc, cùng 01 bật La ga đưa cho T mục đích cho T sử dụng. T nhận lấy mảnh giấy bạc rồi sử dụng Heroine bằng hình thức đốt hít qua đường hô hấp vào cơ thể. Sử dụng xong, S lấy mảnh giấy và bật La ga từ T cho vào trong túi vải đang đeo rồi đi lấy nước. Khi T đang ở nhà S, thì bị tổ công tác Công an huyện Sông Mã làm nhiệm vụ kiểm tra phát hiện bắt quả tang, T giữ và niêm phong vật chứng; tạm giữ 01 xe mô tô không biển kiểm Sát đã qua sử dụng.

S được tin Cơ quan Công an huyện Sông Mã bắt giữ T tại nhà ở của mình nên S đã bỏ trốn lên lán nương của gia đình ở bản Co Mạ và ít khi về nhà. Từ ngày 18/6/2023 đến ngày 18/7/2023 cách khoảng từ 05 đến 10 ngày thì S bỏ ra khoảng 01 đến 02 viên Hồng phiến sử dụng; còn lại 09 viên Hồng phiến S chia thành 02 gói nilon màu hồng trong đó 01 gói nilon có chứa 07 viên Hồng phiến và gói nilon còn lại có chứa 02 viên Hồng phiến.

Đến 19 giờ ngày 18/7/2023, S đang ở nhà tại bản C, xã H cất giấu 02 gói nilon màu hồng trong đó một gói có chứa 07 Hồng phiến và một gói có chứa 02 viên Hồng phiến ở trong túi vải đang đeo trên người để sử dụng và bán kiếm lời thì tổ công tác Công an huyện Sông Mã phối hợp với Công an xã H làm nhiệm vụ đến nhà S. Quá trình làm việc S đã thừa nhận là người nghiện ma túy và đã

bán ma túy, đồng thời S lấy 02 gói Hồng phiến đang cất giấu ở trong túi vải đang đeo trên người ra giao nộp cho tổ công tác. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang T giữ và niêm phong vật chứng theo quy định.

Cáo trạng số: 156/CT-VKSSM ngày 31 tháng 8 năm 2023 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, truy tố Sộng Thị S (Sộng Thị Sọ) về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, quy định điểm a khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự và tội Mua bán trái phép chất ma túy, quy định khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự; Lầu Xông Lữ, Lò Văn T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 255, khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 55 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

- + Phạt Sộng Thị S từ 02 năm 02 tháng đến 02 năm 08 tháng tù về tội: Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

- + Phạt Sộng Thị S từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù về tội: Mua bán trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt theo Điều 55 Bộ luật hình sự.

- Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- + Phạt Lầu Xông L từ 02 năm 02 tháng đến 02 năm 08 tháng tù.

- + Phạt Lò Văn T từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Các bị cáo sử dụng ma túy và không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là (phạt tiền); các bị cáo được miễn án phí; vật chứng xử lý theo quy định của pháp luật; các bị cáo có quyền kháng cáo.

Các bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận. Sau khi được nói lời sau cùng các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra công an huyện Sông Mã, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện huyện Sông Mã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà

bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định tội danh:

- Với tài liệu, chứng cứ tại hồ sơ vụ án có đủ căn cứ chứng minh. Ngày 30/5/2023, tại nhà của Sòng Thị S ở bản C, xã H, huyện Sông Mã, S đã cho Lầu Xông L1 viên Hồng phiến, đồng thời cung cấp tiền, bột lửa ga, mảnh giấy bạc và đồng ý cho L sử dụng ma túy tại nhà của S. Khi L đang sử dụng ma túy thì bị tổ công tác Công an xã H, huyện Sông Mã làm nhiệm vụ phát hiện bắt quả tang T giữ **0,139** gam Methamphetamine và **0,64** gam Heroine của L; (tổng khối lượng 02 chất ma túy T giữ là **0,779** gam); tạm giữ đồ vật liên quan. Đến 07 giờ ngày 18/6/2023 tại nhà Sòng Thị S, S có hành vi bán trái phép cho Lò Văn T 50.000 đồng Hồng phiến và Heroine, đồng thời S cung cấp bột lửa ga, mảnh giấy bạc cho T sử dụng ma túy ngay tại bếp nhà S thì bị tổ công tác Công an huyện Sông Mã phối hợp với Công an xã H làm nhiệm vụ kiểm tra phát hiện bắt quả tang T giữ **0,09** gam Methamphetamine và **0,14** gam Heroine; (tổng khối lượng 02 chất ma túy T giữ là **0,23** gam). Đến 19 giờ 00 phút ngày 18/7/2023 tổ công tác Công an huyện Sông Mã đến nhà Sòng Thị S phát hiện bắt quả tang S đang có hành vi cất giấu **0,82** gam Methamphetamine mục đích để sử dụng và bán lẻ kiếm lời. (Tổng khối lượng ma túy Sòng Thị S phải chịu trách nhiệm hình sự là 1,189 gam).

- Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội; lời khai nhận hoàn toàn thống nhất với lời khai tại cơ quan Điều tra, phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, lời khai của người chứng kiến và thông báo kết luận giám định về ma túy; lời khai nhận của các bị cáo cũng phù hợp với nội dung, tội danh của bản Cáo trạng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Quá trình xét hỏi, tranh luận không phát sinh tình tiết mới. Như vậy, Hội đồng xét xử có cơ sở kết luận: Bị cáo Sòng Thị S (Sòng Thị S) phạm tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, quy định điểm a khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự và tội Mua bán trái phép chất ma túy, quy định khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự; các bị cáo Lầu Xông L, Lò Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Do đó, khởi tố của cơ quan Điều tra và truy tố tội phạm của Viện kiểm sát đối với các bị cáo theo các tội danh trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội; xâm phạm sự quản

lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy. Hành vi của các bị cáo gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây bức xúc trong nhân dân. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết hành vi Tàng trữ, Tổ chức, Mua bán ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện. Do đó, cần có mức hình phạt tương xứng và cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, nhằm cải tạo, giáo dục các bị cáo và để phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về nhân thân: Bị cáo Lò Văn T là người có nhân thân xấu, bị Toà án xét xử nhiều lần.

- Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo đều có một tình tiết giảm nhẹ là (người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải) quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, các bị cáo Lầu Xông L, Lò Văn T sau khi bị bắt quả tang đã khai báo ra việc bị cáo Sộng Thị S bán ma túy và cung cấp địa điểm, dụng cụ để Lử, T sử dụng ma túy nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ (Người phạm tội tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm hoặc trong quá trình giải quyết vụ án), theo quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về vấn đề khác liên quan trong vụ án:

- Số ma túy T giữ trong vụ án Sộng Thị S khai mua được của Lầu Bả D, sinh năm 1964, nơi cư trú bản K, xã H, huyện Sông Mã vào các ngày 29/5/2023 và 18/6/2023. Quá trình điều tra xác định tại bản K có Lầu Bả D, tuy nhiên D đã chết ngày 07/7/2023 nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã không có căn cứ điều tra, xác minh làm rõ là có căn cứ, cần chấp nhận.

- Số ma túy T của Lầu Xông L, L khai mua được của một người đàn ông dân tộc Thái gặp tại bản K, xã H, huyện Sông Mã vào ngày 30/5/2023. Quá trình điều tra, do bị cáo khai không biết tên, tuổi cụ thể nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã không có căn cứ để mở rộng điều tra là có cơ sở, cần chấp nhận.

- Số tiền 350.000 đồng của Sộng Thị S mua ma túy của Lầu Bả D và 200.000 đồng Lầu Xông L mua ma túy của một người không quen biết. Quá trình điều tra S và Lử khai nhận tiền do lao động tiết kiệm mà có. Đối với số tiền 50.000 đồng Sộng Thị S bán ma túy cho Lò Văn T vào ngày 18/6/2023. Đây là khoản tiền T lợi bất chính nên cần truy T.

- Chiếc xe mô tô Win không biển kiểm Sát tạm giữ của Lò Văn T ngày 18/6/2023. Quá trình điều tra xác định được xe là tài sản hợp pháp của Lò Văn

V, sinh năm 1996, nơi cư trú bản N, xã M, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La (cháu của T). Xe anh V mua từ tháng 02/2023 chưa làm thủ tục sang tên đổi chủ. Tra cứu xe trong cơ sở vật chứng của Công an tỉnh Sơn La và không có trong cơ sở dữ liệu vật chứng của các vụ án khác. Việc anh V cho T mượn xe, anh V không biết T dùng xe làm phương tiện đi mua ma túy nên không đồng phạm trong vụ án với T. Ngày 23/8/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã đã trao trả lại chiếc xe cho anh Lò Văn V là có căn cứ và phù hợp. Tại phiên toà, anh Lò Văn V không có yêu cầu gì thêm, nên Hội đồng xét xử không đề cập.

[6] Vật chứng của vụ án còn lại: 0,55 gam và 0,09 gam đều là Hồng phiến; 0,41 gam và 013 gam đều là Heroine cùng các đồ vật liên quan là vật cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng, cần tịch T tiêu hủy.

[7] Về hình phạt bổ sung và án phí: Các bị cáo là dân tộc thiểu số, cư trú tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là (phạt tiền) và các bị cáo được miễn án phí.

[8] Đối với quan điểm của Kiểm sát viên: Về nội dung, tội danh và các vấn đề khác đối với các bị cáo đều phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

- Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 255, khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 55 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

+ Tuyên bố bị cáo Sòng Thị S (Sòng Thị Sọ) phạm tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và tội Mua bán trái phép chất ma túy.

+ Xử phạt: Sòng Thị S 07 năm tù (bảy năm). Về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

+ Xử phạt: Sòng Thị S 02 năm 06 tháng tù (hai năm sáu tháng). Về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

- Tổng hợp hình phạt chung cho cả hai tội buộc bị cáo phải chấp hành 09 năm 06 tháng tù (chín năm sáu tháng). Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/7/2023.

- Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s, t khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

+ Tuyên bố bị cáo Lầu Xông L và Lò Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

+ Xử phạt: Lầu Xông L 02 năm 06 tháng tù (hai năm sáu tháng). Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/5/2023.

+Xử phạt: Lò Văn T 03 năm tù (ba năm). Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18/6/2023.

2. Về vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch T tiêu huỷ các đồ vật:

+ 02 túi Nilon màu trắng chứa vật chứng =0,55 gam và 0,09 gam Hồng phiến; 02 mảnh Nilon màu hồng và 01 phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở; được đựng trong 01 (một) phong bì thư do Bưu điện Việt Nam phát hành, đã niêm phong kín.

+ 01 túi Nilon màu trắng chứa vật chứng 0,41 gam Heroine; 01 túi Ni lon màu trắng chứa vật chứng lưu kho 0,13gam Heroine, 01 mảnh Nilon màu xanh; 01 túi Nilon màu trắng và 01 phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở; được đựng trong 01 (một) phong bì thư do Bưu điện Việt Nam phát hành, đã niêm phong kín.

+ 01 mảnh Nilon màu trắng và 01 phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở; được đựng trong 01 (một) phong bì thư do Bưu điện Việt Nam phát hành, đã niêm phong kín.

+ 01 (một) túi vải có khoá, có dây đeo.

+ 01 (một) tàu tự chế bằng lọ nhựa để sử dụng ma túy.

+ 02 (hai) bạt La ga màu đỏ nhãn hiệu THỐNG NHẤT.

+ 02 (hai) mảnh giấy bạc bị cháy sém.

Toàn bộ vật chứng được mô tả (theo Quyết định chuyển vật chứng số 148 ngày 24/7/2023 của Viện kiểm sát huyện Sông Mã và biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/9/2023 giữa Chi cục thi hành án dân sự và Công an huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La).

Truy T của bị cáo Sông Thị S 50.000 đồng (năm mươi nghìn đồng).

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14. Các bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án ngày 26/9/2023.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện;
- THA hình sự;
- CCTHA Dân sự;
- Bị cáo; người có QL,NVLQ;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

Lường Văn Quyết